

Số:07/2022/ QĐST - DS

Bỉm sơn, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 280, Khoản 8 Điều 292, 357, 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự;
Căn cứ Điều 90, 91 và Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 và điểm b tiêu mục 1.3 Mục 1.II. Phần A Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:22/2022/TLST-DS ngày 05/5/2022;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Đ/c: Tầng 1, 3, 4, 6 Tòa nhà Thaihold Tower; Số 210 đường Trần Quang Khải, phường T, quận H, H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S- Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tiến D- Chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP B- Chi nhánh T

(Theo Quyết định ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng số:6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017)

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi Trí Q- Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch
Hậu Lộc Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh T.

(Theo quyết định ủy quyền số:32^c/QĐ-TPB.TH ngày 01/3/2022).

* Bị đơn: 1/ Bà Lại Thị Diệu T- sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 2, khu phố 2, phường B, thị xã B, T.

2/ Ông Chúc Bá Đ - sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 2, khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh T.

Người được ông Chúc Bá Đ ủy quyền: Bà Lại Thị Diệu T- sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 2, khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh T

(Theo giấy ủy quyền ngày 06/6/2022)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về số nợ:** Hai bên công nhận ông Chúc Bá Đ, bà Lại Thị Diệu T nợ Ngân hàng TMCP B số tiền nợ gốc: 9.247.535đ, nợ lãi quá hạn là: 2.391.458đ. Tổng cộng cả gốc và lãi quá hạn là 11.638.993đ(Mười một triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi ba đồng).

Ông Chúc Bá Đ, bà Lại Thị Diệu T phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền 11.638.993đ(Mười một triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi ba đồng) và lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số:02/270417/04/420 ngày 27/4/2017 đã ký với ngân hàng kể từ ngày 23/6/2022 cho đến khi thanh toán hết dư nợ cho ngân hàng.

Hai bên thỏa thuận phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 25/7/2022 Ông Chúc Bá Đ và bà Lại Thị Diệu T phải trả cho ngân hàng 4.000.000đ(Bốn triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 25/8/2022 trả 4.000.000đ(Bốn triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 25/9/2022 trả số tiền gốc, lãi còn lại và lãi phát sinh.

Nếu bà T, ông Đ không thực hiện theo thỏa thuận thì ngân hàng có quyền làm đơn yêu cầu Thi hành án thi hành số nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số:02/270417/04/420 ngày 27/4/2017.

-Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Lại Thị Diệu T và ông Chúc Bá Đ phải chịu 580.000đ(Năm trăm tám mươi nghìn đồng)(Mỗi người phải chịu 290.000đ tiền án phí) án phí DSST.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp 424.000đ(Bốn trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã Bỉm Sơn, theo biên lai thu số: AA/2021/0005119 ngày 05/5/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát;
- Đương sự
- Giám đốc án
- Chi cục Thi hành án
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ